

Số: 05/2020/QĐST-DS

Sóp Cộp, ngày 16 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST- DS ngày 10 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP

Địa chỉ: Tòa nhà T, 2H Trần Quang K, quận H, TP H. Do ông Phạm Bắc T - Chuyên viên Ngân hàng TMCP - Chi nhánh Sơn La là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số: 06/2020 ngày 05/8/2020).

Bị đơn: Bà Triệu Thị H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Bản S, xã S1, huyện S2, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn là bà Triệu Thị H tự nguyện trả cho Ngân hàng TMCP, số tiền nợ tính đến ngày 07/12/2020 là: **268.259.020** đồng và lãi xuất phát sinh theo hợp đồng tín dụng quy định trong thời gian chậm trả.

Các khoản tiền nợ gốc và lãi trên bà Triệu Thị H phải tất toán cho Ngân hàng TMCP chậm nhất vào ngày 31/01/2021 và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đến

ngày 31/01/2021.

Về án phí:

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La là: **7.000.000** đồng (*Bảy triệu đồng*) theo biên lai quyền số 098, Số: AA/2016 0004887 ngày 10/11/2020.

- Bà Triệu Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch là: **6.706.400** đồng (*Sáu triệu bảy trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 01/02/2021 cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương đương với thời gian chưa thi hành án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Sốp Cộp ;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Ngọc Tam

